

Số: 499 /GD&ĐT
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2021-2022 đối với GDMN

Trà Bông, ngày 31 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Các trường mầm non, mẫu giáo.

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 ứng phó với dịch Covid-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo; Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện Công văn số 1474/SGDĐT-GDMN ngày 27/8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021- 2022 đối với GDMN, Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với GDMN trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. Phương hướng chung

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản trị nhà trường, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở GDMN; phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), hướng đến PCGDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi; chủ động, tích cực tham mưu khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nâng cao chất lượng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

Chủ đề năm học 2021-2022 cấp học mầm non là “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” (nội dung hướng dẫn thực hiện chủ đề ở phụ lục 1)

II. Các nhiệm vụ cụ thể

1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp

Các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp, phối hợp chặt chẽ với y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh (*dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...*) trên địa bàn, bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ (*sau đây gọi là phụ huynh*) đảm bảo an toàn cho trẻ trong thời gian trẻ ở nhà tránh dịch; làm tốt công tác y tế trường học theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GD&ĐT, tăng cường công tác quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên trong bối cảnh tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid-19; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tại đơn vị, vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo Chương trình GDMN.

Tăng cường các biện pháp quản lý, chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh, dịch Covid-19 đối với các cơ sở GDMN; đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống dịch bệnh dịch Covid-19; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần cho trẻ. Đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của GDMN. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; thực hiện nghiêm bộ quy tắc ứng xử theo quy định¹; thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động của trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Chủ động, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giáo viên trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; triển khai thực hiện Chương trình "Tôi yêu Việt Nam" về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ em mầm non theo Kế hoạch số 397/KH-GDĐT ngày 31/8/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

¹Thông tư số 06/2019/TT-BGD&ĐT

2.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, tham mưu UBND huyện đề xuất các chính sách của địa phương để phát triển GDMN theo quy định tại Nghị định số 105/NĐ-CP. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2020-2025 (theo kế hoạch số 750/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND tỉnh; Quyết định 1402/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND huyện), tham mưu với cấp ủy, chính quyền xây dựng chỉ tiêu phát triển về GDMN đáp ứng yêu cầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030 phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

2.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác quản trị cơ sở GDMN; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định (theo Công văn số 458/SGDDĐT-GDMN ngày 13/8/2021 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện hồ sơ, sổ sách đối với các trường mầm non từ năm học 2021 - 2022). Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non.

2.3. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật đối với cơ sở GDMN, xử lý nghiêm những tổ chức và cá nhân vi phạm. Phối hợp với UBND các xã, thị trấn quản lý chặt chẽ các nhóm trẻ gia đình; kiên quyết đình chỉ các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập không đảm bảo các điều kiện theo quy định.

3. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

3.1. Tích cực tham mưu UBND các huyện quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non, đặc biệt tại các điểm lẻ của các trường vùng cao. Tiếp tục triển khai nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 1402/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án phát triển GDMN giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn huyện.

3.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW và Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018, tham mưu UBND huyện ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường lớp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

3.3. Tham mưu UBND các huyện tiếp tục tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Đề án "Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2020 - 2025" trên địa bàn huyện (sau khi Kế hoạch được UBND huyện phê duyệt); đầu tư cơ sở vật chất (CSVC) để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định.

3.4. Tích cực tham mưu UBND huyện bổ sung CBQL, GV cho Trường Mầm non Trà Phú đề nghị kiểm định chất lượng và công nhận trường chuẩn quốc gia vào tháng 9/2021; các đơn vị trường mầm non đã đạt chuẩn tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm đầu tư CSVC xuống cấp không đảm bảo điều kiện duy trì kết quả đạt chuẩn. Phần đầu đạt 19% (4/21 trường) trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và 28,5% trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục; 100% trường mầm non, mẫu giáo hoàn thành tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT.

3.5. Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GD&ĐT giai đoạn 2019 - 2025.

Các đơn vị khẩn trương rà soát, thống kê các thiệt hại bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid - 19, tham mưu cho chính quyền, công đoàn các cấp có giải pháp hỗ trợ khắc phục khó khăn để duy trì hoạt động của đơn vị.

3.6. Triển khai xây dựng thư viện tại các cơ sở giáo dục mầm non theo Luật thư viện và Thông tư hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, đặc biệt chú ý xây dựng thư viện số, hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý và phụ huynh khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch bệnh Covid - 19 lan rộng.

3.7. Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3, 4 tuổi tới trường, giữ vững tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%, phần đầu tỉ lệ huy động trẻ bình quân toàn huyện: trẻ nhà trẻ đạt 20%; trẻ mẫu giáo đạt 93%.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT)

4.1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp; đầu tư bổ sung phòng học, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi; chủ động tham mưu bố trí cơ bản đảm bảo đội ngũ giáo viên theo quy định để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Các cơ sở GDMN tăng cường công tác phối hợp với cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập, thực hiện cập nhật số liệu trên hệ thống trực tuyến PCGD-XMC chính xác và kịp thời.

4.2. Triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020 của Bộ GDĐT và Kế hoạch số 78/KH-GDĐT ngày 26/02/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (*Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*).

4.3. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

5. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

5.1. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Thực hiện nghiêm túc về xây dựng thực đơn cho trẻ, tổ chức bữa ăn cho trẻ nhà trẻ và mẫu giáo đúng quy định. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ.

Đối với những cơ sở GDMN tổ chức bán trú theo hình thức dân nuôi phải cảnh báo về dụng cụ đựng cơm, ủ nóng hợp vệ sinh; huy động tiền hoặc thực phẩm để nấu canh tại trường/điểm trường nhằm đảm bảo dinh dưỡng và ATTP cho trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN.

Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp hỗ trợ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em ở vùng khó khăn (các đơn vị có các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi tiếp tục phối hợp với các ban, ngành địa phương vận động các nguồn lực xã hội để triển khai gói hỗ trợ cải thiện tình trạng dinh dưỡng và gói hỗ trợ đồ ấm cho trẻ em mầm non ở xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính và các Chương trình khác).

Tăng cường các hoạt động vệ sinh trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

5.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

5.2.1. Thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu của Chương trình trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp

Các cơ sở GDMN tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo hướng đảm bảo mục tiêu, kết quả mong đợi quy định tại chương trình GDMN, phù hợp với điều kiện và bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19; định hướng việc chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một; phối hợp chặt chẽ với phụ huynh thực hiện

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà trong thời gian chưa đến trường để tránh dịch và khi đến trường trở lại:

a) Trong thời gian trẻ em chưa đến trường để phòng chống dịch Covid-19

- Nghiêm túc triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 của Bộ Y tế, Bộ GD&ĐT, UBND các cấp, Phòng GD&ĐT, phối hợp với ngành y tế địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống dịch. Các cơ sở GDMN tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà; hình thành các nhóm qua zalo, youtube...giữa giáo viên và phụ huynh để chia sẻ, tư vấn việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhà; phân công giáo viên phụ trách nhóm, lớp nắm bắt cụ thể về tình hình sức khỏe của trẻ em trong thời gian trẻ em chuẩn bị tới trường, lớp.

- Không tổ chức dạy học trực tuyến đối với trẻ mầm non, cần duy trì hoạt động kết nối với gia đình, trẻ em bằng kênh liên lạc phù hợp; tổ chức phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn phụ huynh thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà; hình thành các nhóm qua mạng giữa giáo viên và phụ huynh để chia sẻ, tư vấn việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Yêu cầu giáo viên lựa chọn và hướng dẫn phụ huynh tổ chức những hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà để hướng tới đạt được mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN; các nội dung, hình thức hoạt động cho trẻ em cần đảm bảo yêu cầu về giáo dục.

- Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: Lựa chọn những nội dung cốt lõi, cần thiết, hướng dẫn phụ huynh tổ chức giáo dục trẻ em ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho trẻ em sẵn sàng vào học lớp Một.

b) Khi trẻ em đến trường trở lại

- Các cơ sở GDMN điều chỉnh kế hoạch năm học và tổ chức thực hiện chương trình theo các kịch bản phù hợp; lựa chọn nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp với thời gian còn lại của năm học, hướng dẫn giáo viên chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với khả năng của trẻ em trong lớp, giúp trẻ em đạt mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN;

- Đối với trẻ em mẫu giáo 5 tuổi: Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại tài liệu Hướng dẫn giáo viên mầm non chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1, cơ sở GDMN thống nhất, hướng dẫn giáo viên lựa chọn những nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết, ưu tiên tổ chức các hoạt động giáo dục giúp trẻ em đạt những kết quả mong đợi để chuẩn bị sẵn sàng vào học lớp Một; đảm bảo trẻ em mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN khi kết thúc năm học;

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ giữa cơ sở GDMN với phụ huynh để chăm sóc, giáo dục trẻ em tốt nhất.

c) Tổ chức xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung, các công cụ hỗ trợ (Phần mềm tương tác, tài liệu trực tuyến, ngân hàng video,...) phù hợp

với điều kiện của từng địa phương và hướng dẫn, giới thiệu các nguồn, kênh thông tin, tài liệu để hỗ trợ các cơ sở GDMN, phụ huynh thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

5.2.2. Triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình GDMN sau sửa đổi

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi theo chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng GD&ĐT đối với 100% CBQL, GVMN ở các cơ sở GDMN trên địa bàn. Đặc biệt là những nội dung được Bộ GD&ĐT tập huấn trực tuyến từ ngày 16-20/8/2021.

Giao quyền chủ động cho cơ sở GDMN, giáo viên trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục mầm non, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật để phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

Hướng dẫn, khuyến khích CBQL, GVMN khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”. Thực hiện hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về giáo dục hoà nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt tại các cơ sở GDMN.

Các cơ sở GDMN thực hiện có hiệu quả, thiết thực đánh giá việc thực hiện Chương trình theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT nhằm điều chỉnh nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình phù hợp với điều kiện và bối cảnh; trên cơ sở kết quả đánh giá việc thực hiện Chương trình và kết quả thực hiện chuyên đề của giai đoạn trước, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025"; Phòng GD&ĐT đã đề xuất, lựa chọn Trường Mầm non 28/8 làm trường điểm của tỉnh và lựa chọn 03 trường điểm của huyện để xây dựng các trường điểm, triển khai thực hiện Chuyên đề theo yêu cầu tại Kế hoạch số 669/KH-SGDĐT ngày 07/7/2021 của Sở GD&ĐT, Kế hoạch 324/KH-GDĐT ngày 09/7/2021 của Phòng GD&ĐT).

Triển khai Giai đoạn 2 Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS theo Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND huyện về phê duyệt Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện “Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh Tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn huyện Trà Bồng.

Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 và các quy định khác của Bộ GD&ĐT.

Làm tốt công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Tiếp tục thực hiện các hoạt động với Tổ chức VVOB Việt Nam triển khai hiệu quả Dự án “Chương trình Giáo dục Mầm non giai đoạn 2017-2021” do Tổ chức Hợp tác phát triển và Hỗ trợ kỹ thuật Vùng Fla-măng, Vương quốc Bỉ (VVOB) tài trợ (*Quyết định số 1375/QĐ-UBND ngày 27/7/2017 của UBND tỉnh*) trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi; đồng thời tổng kết, đánh giá kết quả đạt được sau 05 năm hợp tác thực hiện Dự án, duy trì kết quả của Dự án được triển khai thực hiện và phát triển tại các trường mầm non; thực hiện mô hình trường, lớp điểm tại Trường MN Trà Phong và nhân rộng đến 100% lớp mẫu giáo trong huyện về nội dung: “Môi trường học tập giàu ngôn ngữ”; tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình về nội dung: “Quan sát trẻ theo quá trình” tại các đơn vị trường học, tổ chức tham quan, học tập mô hình “Học thông qua chơi” tại Trường MG Trà Hiệp.

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

6.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGD&ĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung theo Kế hoạch số 512/KH-SGDĐT ngày 20/5/2021 của Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 240/KH-GDĐT ngày 27/3/2021 của Phòng GD&ĐT về Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, Hội thảo - Tập huấn cho giáo viên và CBQL cơ sở GDMN năm học 2021-2022. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn phù hợp với bối cảnh thực tế của nhà trường, địa phương.

Các cơ sở GDMN tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (*Công văn số 894/BGDĐT-GDMN thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg*) phù hợp với nội dung giáo dục từng độ tuổi; thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (*Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019*).

6.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và CBQL giáo dục mầm non giai đoạn 2020-2025 (*theo Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của UBND huyện*) và Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh trong năm học 2021-2022 (*theo Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh*); tiếp tục đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định hiện hành. Tạo điều kiện cho CBQL và giáo viên tham gia các lớp đào tạo nâng chuẩn nhằm đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo hiện nay.

6.3. Tiếp tục tham mưu cho các cấp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV và theo chủ trương của Chính phủ nêu tại Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020: “có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp”. Bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp theo quy định; các cơ sở GDMN tại các địa bàn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, phải bảo đảm bố trí đủ biên chế giáo viên dạy 02 buổi/ngày theo quy định; Tham mưu UBND huyện tuyển dụng kịp thời đối với GVMN còn thiếu theo

định mức, tăng cường tham mưu các cấp có phương án bố trí giáo viên hợp đồng theo chỉ tiêu được giao để đảm bảo an toàn cho trẻ, đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với giáo dục mầm non

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong ngành giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành tại cơ sở GDMN.

Xây dựng kho tài liệu học liệu dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục (KHGD) theo Chương trình GDMN. Việc lựa chọn nền tảng và phần mềm cần đáp ứng được các yêu cầu như: hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD. Các đơn vị chủ động xây dựng và triển khai thí điểm mô hình ứng dụng CNTT, công nghệ số trong các hoạt động của cơ sở GDMN để nhân rộng theo chỉ đạo tại Kế hoạch 342/KH-GDDT ngày 09/7/2021).

Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn và triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: Lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý về đồ dùng, thiết bị, đồ chơi... của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và đảm bảo tính liên thông trực tuyến từ cơ sở GDMN tới cấp phòng, sở để đảm bảo chất lượng quản lý, giám sát.

Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên cơ sở GDMN.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan truyền thông tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN. Khai thác các nền tảng công nghệ để truyền thông nâng cao về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ đối với CBQL, giáo viên mầm non.

Tăng cường sử dụng hệ thống mạng, loa phát thanh của thôn, bản để đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, có sức lan tỏa sâu rộng phù hợp với từng đơn vị, địa phương.

9. Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo về GDMN

9.1. Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ về GDMN theo Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn); dữ liệu được cập nhật 02 kỳ/năm học (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục và lịch thống kê của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT; các cơ sở GDMN thực hiện rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), CSVC, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, giao nhiệm vụ và phân công cho CBQL hoặc nhân viên phụ trách tăng cường công tác rà soát, đối chiếu dữ liệu để đảm bảo chính xác (Có phụ lục 2 - Lịch nộp báo cáo và đề cương kèm theo).

9.2. Tiếp tục quan tâm triển khai có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>); cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVC...trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ. Trong đó: Trường có trách nhiệm giao CBQL phụ trách về PCGDMNTNT phối hợp với CBQL hoặc giáo viên cấp TH, THCS phụ trách về PCGD-XMC của xã, thị trấn, bổ sung đầy đủ số liệu trẻ em các độ tuổi vào phần mềm; tăng cường công tác rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin lên hệ thống, đối chiếu dữ liệu giữa các hệ thống báo cáo của đơn vị để đảm bảo chính xác trước khi cập nhật lên hệ thống, chịu trách nhiệm về số liệu trên hệ thống của đơn vị, địa phương.

Phòng GD&ĐT yêu cầu các cơ sở GDMN xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm học 2021-2022 theo hướng dẫn này, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ về Phòng GD&ĐT (qua bộ phận mầm non) để hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (để t/h);
- Sở GD&ĐT (để b/c);
- UBND các xã, thị trấn (để p/h);
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Website Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT, MN (dctn).

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Đỗ Thị Cẩm Nhung

Phụ lục 1 HƯỚNG DẪN

Thực hiện chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh – an toàn – thân thiện” trong cơ sở giáo dục mầm non

(Kèm theo Công văn số 499 /GDĐT ngày 31 / 8 /2021)

Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”, các cấp quản lý giáo dục hướng dẫn cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) thực hiện các yêu cầu cụ thể sau đây:

1. Có kế hoạch thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”; kế hoạch năm học được lồng ghép, tích hợp các nội dung đảm bảo an toàn, thân thiện, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai, dịch bệnh, đặc biệt là ứng phó với dịch Covid-19; đảm bảo sự phân công trách nhiệm của các thành viên trong cơ sở GDMN và sự phối hợp với gia đình và cộng đồng trong thực hiện kế hoạch.

2. Đáp ứng các tiêu chí về xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của Chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm (ban hành kèm theo Kế hoạch số 324/KH-GDĐT ngày 09/7/2021 Phòng GD&ĐT).

3. Đảm bảo độ che phủ cây xanh theo yêu cầu bằng cách trồng cây phù hợp, không độc hại; cây được cắt tỉa để đảm bảo an toàn, đặc biệt trước mùa mưa bão; có hệ thống phân loại rác thải theo quy định.

4. Chương trình giáo dục nhà trường có tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, an toàn, kỹ năng phòng chống dịch bệnh do Covid-19, kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, rủi ro thiên tai và bảo vệ môi trường.

5. Đảm bảo 100% đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu an toàn, thân thiện, đúng quy định và được kiểm tra, vệ sinh định kỳ, sửa chữa kịp thời nếu có hiện tượng hư hỏng, xuống cấp; đảm bảo công trình vệ sinh, nước sạch và bố trí khu vực để trẻ rửa tay với xà phòng phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường sử dụng vật liệu tái chế, hạn chế sử dụng túi ni lông và sản phẩm nhựa dùng một lần; tận dụng tối đa nguồn học liệu sẵn có tại địa phương.

6. Hành vi của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thân thiện, mẫu mực, là tấm gương để trẻ noi theo; không có hiện tượng mất an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại cơ sở GDMN.

Phụ lục 2
LỊCH NỘP BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH GIÁO DỤC MẦM NON
NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Công văn số 499/GDDT ngày 31/8/2021)

T T	Kỳ báo cáo	Thời gian nộp	Báo cáo cần nộp	Hình thức báo cáo
1	Báo cáo đầu năm học	Trước ngày 10/10/2021	<p>(1) Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non đầu năm học 2021-2022 (theo đề cương gửi kèm).</p> <p>(2) Biểu thống kê giáo dục mầm non kỳ đầu năm học (EMIS), thời gian nộp quy định tại Thông tư 24/2018/TT-BGD&ĐT và văn bản của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT (Biểu 01-MN-ĐN - Trích xuất trên phần mềm CSDL ngành, đã được kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa số liệu).</p>	<p>Các đơn vị báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo (P. trưởng phòng phụ trách MN) qua:</p> <p>(1) Hệ thống hành chính điện tử (eoffice).</p> <p>(2) Bản mềm qua thư điện tử: cmmamnon.trabbong@quangngai.edu.vn</p>
2	Báo cáo tổng kết năm học	Trước ngày 20/5/2022.	<p>(1) Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ GDMN năm học 2021-2022 (theo các nhiệm vụ trọng tâm của GDMN năm học 2021-2022).</p> <p>(2) Biểu mẫu thống kê số liệu về Giáo dục mầm non kỳ cuối năm học (EMIS): thời gian nộp quy định tại Thông tư 24/2018/TT-BGD&ĐT và văn bản của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT (Biểu mẫu số 01-MN-CN - Trích xuất trên phần mềm CSDL ngành, đã được kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa số liệu).</p>	

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC MẦM NON
ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022**

Các đơn vị báo cáo theo cấu trúc và nội dung sau:

1. Các văn bản trọng tâm đã triển khai
2. Quy mô trường, lớp, học sinh, đội ngũ, CSVC

TT	Tiêu chí	Tổng số	Chia ra	
			Công lập	Dân lập, tư thực
	<i>Dân số từ 3 tháng - 36 tháng tuổi</i>		x	x
	<i>Dân số 3-5 tuổi</i>		x	x
	<i>Dân số 5 tuổi</i>		x	x
	Số xã, phường, thị trấn		x	x
	Số xã, phường, thị trấn không có trường mầm non		x	x
I-	Thông tin về cơ sở GDMN			
1	Trường mầm non (nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non)			
2	Điểm trường lẻ (không thống kê điểm chính)			
3	Cơ sở độc lập (nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập)			
4	<i>Trong đó: Cơ sở ĐLTT chưa được cấp phép</i>			
II-	Nhóm, lớp			
1	Số nhóm trẻ			
	<i>Trong đó: Nhóm trẻ trong CSĐL</i>			
2	Số lớp MG			
	<i>Trong đó:</i>			
	- Lớp MG trong CSĐL			
	- Lớp MG 5 tuổi			
	- Lớp MG 5 tuổi trong CSĐL			
III-	Trẻ em mầm non			
1	Trẻ nhà trẻ			
	<i>Trong đó: Trẻ NT trong CSĐL</i>			
2	Trẻ mẫu giáo			
	<i>Trong đó:</i>			
	- Trẻ MG trong CSĐL			
	- Trẻ MG 5 tuổi			

TT	Tiêu chí	Tổng số	Chia ra	
			Công lập	Dân lập, tư thực
	- Trẻ MG 5 tuổi trong CSĐL			
IV-	Đội ngũ			
1	CBQL			
2	Giáo viên			
	Trong đó: + Biên chế			
	+ Hợp đồng theo NQ 102/NQ-CP			
	+ Hợp đồng khác			
	+ Đạt chuẩn trở lên			
	+ Trên chuẩn			
	+ Giáo viên thiếu			
3	Nhân viên			
	- Theo TT 06 (VT, YT, KT, TQ)			
	- Bảo vệ			
	- Nấu ăn			
V-	Phòng học			
	Tổng số phòng học			
	Chia ra: + Kiên cố			
	+ Bán Kiên cố			
	+ Tạm			
	+ Nhờ/mượn			
	Trong đó: Số phòng học xây mới			

*** Lưu ý:**

Đơn vị nộp kèm biểu thống kê Emis đầu năm học (trích xuất trên cơ sở dữ liệu ngành, đã kiểm tra, rà soát, chỉnh sửa số liệu). Cách thức thống kê theo hướng dẫn tại Thông tư số 24/2018/TT-BGD&ĐT ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

Đối với cơ sở ĐLTT (đã được cấp phép): Thống kê đầy đủ các mục.

3. Kinh phí

Đơn vị báo cáo kết quả đầu tư về kinh phí để đầu tư xây dựng CSVC, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho năm học mới 2021-2022.

4. Khó khăn, vướng mắc

5. Kiến nghị, đề xuất

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2021-2022
(Kèm theo Công văn số 499/GDDĐT ngày 31/8/2021
của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

Thời gian	Nội dung công việc
Tháng 9/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai và hướng dẫn nhiệm vụ và kế hoạch năm học 2021-2022 đối với cấp học mầm non. - Triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” cấp học mầm non năm học 2021-2022. - Họp trực báo Giáo dục mầm non đầu năm. - Sinh hoạt tổ mạng lưới chuyên môn cấp huyện và tham dự cấp tỉnh: Tổng kết hoạt động tổ mạng lưới chuyên môn năm học 2020-2021, triển khai kế hoạch năm học 2021-2022 (lồng ghép cùng họp trực báo đầu năm); bổ sung, kiện toàn tổ mạng lưới chuyên môn cấp huyện. - Kiểm tra công tác tự đánh KĐCLGD và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia Trường Mầm non Trà Phú. - Kiểm tra công tác thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung. - Tập huấn hướng dẫn thực hiện hồ sơ quản lý nhà trường, tổ chuyên môn và giáo viên. - Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra chuyên môn, chuyên đề năm học 2021-2022
Tháng 10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ mạng lưới chuyên môn cấp tỉnh năm học 2021-2022 - Tổng hợp số liệu đầu năm học và báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo. - Hỗ trợ về hồ sơ, minh chứng và nội dung tự đánh giá cho Trường Mầm non Trà Phú đón Đoàn đánh giá ngoài. - Đón Đoàn Đánh giá ngoài và công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia tại Trường Mầm non Trà Phú của Sở GD&ĐT. - Tham gia tập huấn chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” và triển khai tại huyện cho CBQL, giáo viên cốt cán. - Kiểm tra số liệu PCGDMNTNT trên hệ thống trực tuyến.
Tháng 11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia tập huấn hướng dẫn thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non người DTTS; tập huấn hướng dẫn phát triển chương trình GDMN (Nhà trẻ - mẫu giáo) cấp tỉnh và tổ chức tại huyện cho CBQL, giáo viên cốt cán. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường Mầm non Trà Bình và Mẫu giáo Trà Lâm

Thời gian	Nội dung công việc
	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp huyện tại Trường Mẫu giáo Trà Hiệp về nội dung ngôn ngữ, tăng cường tiếng Việt cho trẻ người DTTS và mô hình học thông qua chơi. - Kiểm tra công tác duy trì giữ chuẩn PCGD, XMC các xã, thị trấn
Tháng 12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thiện hồ sơ PCGDMNTNT báo cáo về Sở GD&ĐT chuẩn bị cho đợt kiểm tra duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường Mầm non Hoa Sen - Hướng dẫn sinh hoạt tổ mạng lưới chuyên môn cụm trường.
Tháng 1/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Họp trực báo Giáo cục mầm non định kỳ. - Sinh hoạt tổ mạng lưới chuyên môn cấp huyện, sinh hoạt chuyên môn theo các cụm. - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường Mầm non Trà Thanh
Tháng 2/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học Trường Mầm non số 2 Sơn Trà - Chỉ đạo các cụm tổ chức sinh hoạt chuyên môn. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp huyện tại Trường Mầm non Trà Phong về nội dung tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.
Tháng 3/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị các điều kiện và tổ chức Hội thi Giáo dục an toàn giao thông cấp huyện - Kiểm tra chuyên môn, các chuyên đề GDMN Trường Mầm non Trà Xuân - Kiểm tra chuyên môn, các chuyên đề GDMN Trường Mầm non 28/8 Tây Trà - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ mạng lưới chuyên môn cấp tỉnh tại Trường Mầm non 28/8.
Tháng 4/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia Hội thi Giáo dục an toàn giao thông cấp tỉnh. - Họp trực báo mầm non định kỳ. - Kiểm tra chuyên môn, các chuyên đề GDMN Trường Mầm non số 2 Hương Trà - Sinh hoạt tổ mạng lưới chuyên môn cấp huyện, sinh hoạt chuyên môn theo các cụm.
Tháng 5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp số liệu tiêu chí thi đua, tổng kết, Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2021-2022. - Hướng dẫn và tổng hợp kết quả đánh giá chuẩn hiệu trưởng, giáo viên mầm non báo cáo Sở GD&ĐT. - Hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch BDTX năm học 2022 - 2023.

Thời gian	Nội dung công việc
Tháng 6/2022	- Tiếp tục tổng hợp số liệu, báo cáo tổng kết năm học, báo cáo thi đua theo các tiêu chí và BDTX gửi Sở Giáo dục và Đào tạo.
7,8/2022	- Dự Hội nghị tổng kết, triển khai nhiệm vụ năm học và tham gia các lớp bồi dưỡng BDTX, bồi dưỡng chuyên môn do Sở GD&ĐT tổ chức. - Triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn cho CBQL, GV cốt cán toàn huyện. - Xây dựng kế hoạch công tác và hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2022 - 2023.